

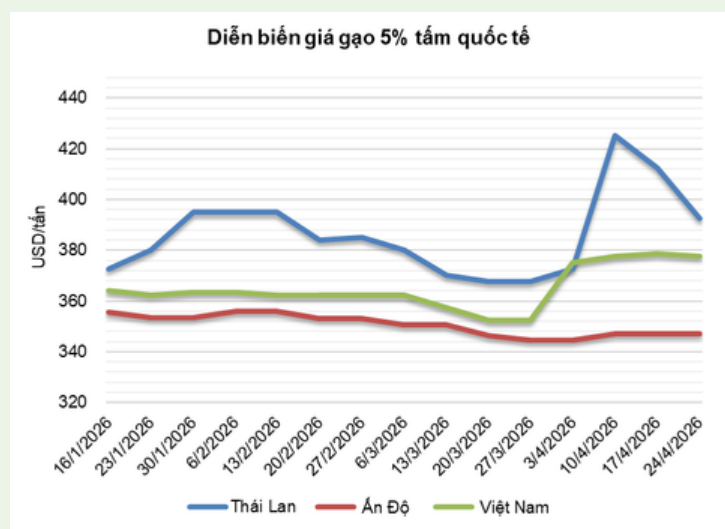
NGÀNH HÀNG LÚA GẠO

www.thitruongnongsan.gov.vn

ĐIỂM TIN

- **Philippines** có thể phải nhập khẩu **kỷ lục 6,9 triệu tấn gạo** trong năm **2026** nếu **sản lượng** trong nước **giảm** tới **50%**;
- Trong niên vụ **2025/26**, xuất khẩu gạo của **Ấn Độ** **giảm 7,5%** xuống **11,53 tỷ USD**, riêng tháng **03/2026** **giảm 15,36%** còn **997,53 triệu USD**;
- Tính đến ngày **13/04/2026**, **dự trữ gạo** quốc gia của **Indonesia** đạt mức cao **kỷ lục 5.000.198 tấn**;
- **Quý I/2026**, xuất khẩu gạo **Pakistan** sang **Trung Quốc** đạt trên **45,19 triệu USD**, **tăng 511%**; riêng gạo xay xát đạt **92.000 tấn** và gạo tấm đạt **24.920 tấn**.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá gạo 5% tấm của Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam

Trong tuần từ 20/04/2025 - 24/04/2026, giá gạo 5% tấm của Thái Lan và Việt Nam giảm, trong khi Ấn Độ không đổi so với tuần trước.

- Giá gạo 5% tấm của Thái Lan đạt 393 USD/tấn, giảm 20 USD/tấn so với tuần trước, do nhu cầu quốc tế tương đối thấp, chỉ có một số đơn đặt hàng nhỏ từ Trung Quốc và Philippines;
- Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ đạt 347 USD/tấn, không đổi so với tuần trước, nguyên nhân đến từ việc đồng Rupee (INR) yếu;
- Giá gạo 5% tấm của Việt Nam đạt 378 USD/tấn, giảm nhẹ 1 USD/tấn so với tuần trước, nguyên nhân đến từ nguồn cung trong nước ở mức thấp. [1]

Philippines

Philippines có thể phải nhập khẩu gạo ở mức kỷ lục 6,9 triệu tấn trong năm 2026 nếu sản xuất trong nước suy giảm mạnh. Theo phân tích của Liên đoàn Nông dân Tự do Philippines (FFF), sản xuất lúa nội địa đang chịu sức ép lớn từ khủng hoảng dầu mỏ toàn cầu, giá phân bón leo thang và tác động kéo dài của hiện tượng El Nino. FFF cho rằng sản lượng gạo của Philippines trong nửa đầu năm 2026 có thể giảm 6%, trong khi tổng dự trữ hiện có cộng với sản lượng thu hoạch trong nước vẫn không đủ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng quốc gia. Do đó, Philippines có thể đối mặt nguy cơ thiếu hụt lượng thực nếu không tăng mạnh nhập khẩu.

Theo FFF, để duy trì mức dự trữ an toàn tương đương 60 ngày tiêu dùng, tức khoảng 2,39 triệu tấn, Philippines sẽ phải phụ thuộc đáng kể vào nguồn cung từ thế giới. Trong trường hợp sản lượng lúa gạo nửa cuối năm 2026 giảm 10%, nhu cầu nhập khẩu sẽ vào khoảng 4,6 triệu tấn, gần tương đương mức kỷ lục 4,8 triệu tấn của năm 2024. Nếu mức giảm lên 20%, lượng nhập khẩu cần thiết sẽ tăng lên 5,2 triệu tấn; giảm 30% thì cần 5,8 triệu tấn; còn nếu suy giảm tới 50%, khối lượng nhập khẩu có thể lên tới 6,9 triệu tấn. Trong khi đó, nhu cầu tiêu dùng gạo của Philippines vẫn ổn định ở mức 14,5 triệu tấn, khiến mọi thiếu hụt gần như phải được bù trực tiếp bằng nhập khẩu. [2]

Ấn Độ

Kim ngạch xuất khẩu gạo của Ấn Độ trong niên vụ 2025/26 ghi nhận mức giảm 7,5% xuống còn 11,53 tỷ USD so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu do khủng hoảng tại Tây Á làm gián đoạn chuỗi cung ứng và thu hẹp xuất khẩu sang các thị trường chủ lực trong khu vực. Theo số liệu của Bộ Thương mại Ấn Độ, riêng trong tháng 03/2026, kim ngạch xuất khẩu gạo của Ấn Độ chỉ đạt 997,53 triệu USD, giảm 15,36% so với cùng kỳ. Các lô hàng sang Iran, UAE, Saudi Arabia và Oman chịu ảnh hưởng rõ rệt bởi xung đột quân sự giữa Hoa Kỳ, Israel và Iran, khiến tiến độ giao hàng, lịch tàu và chu kỳ thanh toán gặp nhiều sức ép. Trong đó, Iran là thị trường xuất khẩu gạo basmati lớn nhất của Ấn Độ, nên bất ổn tại khu vực này đã tác động trực tiếp đến nhóm hàng có giá trị cao và biên lợi nhuận tốt. [3]





Indonesia

Indonesia vừa nâng dự trữ gạo quốc gia lên mức kỷ lục hơn 5 triệu tấn, qua đó củng cố đáng kể năng lực điều tiết thị trường và an ninh lương thực. Theo Chính phủ Indonesia, đến ngày 23/04/2026, lượng gạo do Cơ quan Hậu cần quốc gia Bulog quản lý đã đạt 5.000.198 tấn, mức cao nhất trong lịch sử nước này. Lượng dự trữ này không chỉ đóng vai trò là nguồn dự trữ chiến lược mà còn phục vụ các chương trình hỗ trợ lương thực cho người dân. Nhà chức trách cho biết chất lượng gạo dự trữ vẫn được bảo đảm tốt, kể cả với các lô lưu kho từ 6 tháng đến 1 năm. Kết quả này có được nhờ sản lượng gạo quốc gia năm 2025 tăng 13,29% so với năm trước, lên 34,69 triệu tấn.

Trên cơ sở đó, Indonesia đang xem xét khả năng xuất khẩu gạo sang một số thị trường lân cận như Malaysia, Philippines và Papua New Guinea, sau khi đã thực hiện lô hàng gạo cao cấp đầu tiên sang Saudi Arabia với khối lượng 2.280 tấn, trị giá 38 tỷ IDR (2,2 triệu USD). Bên cạnh mục tiêu thương mại, Indonesia cũng dự kiến dùng phần thặng dư để hỗ trợ nhân đạo, trong đó có kế hoạch viện trợ 10.000 tấn gạo cho Palestine. Điều này cho thấy Indonesia đang chuyển dần từ ưu tiên tự chủ lương thực sang vị thế chủ động hơn trong điều tiết, dựa trên nền tảng dự trữ lớn và sản xuất tăng trưởng tích cực. [4]

Philippines

Theo Tổng cục Hải quan Trung Quốc, kim ngạch xuất khẩu gạo của Pakistan sang thị trường này đạt trên 45,19 triệu USD trong Quý I/2026, tăng 511% so với mức 7,39 triệu USD cùng kỳ 2025. Động lực chính đến từ nhu cầu tăng tại Trung Quốc và khả năng tiếp cận thị trường được cải thiện đối với doanh nghiệp Pakistan. Trong đó, nhóm gạo xay xát một phần hoặc hoàn toàn đạt 33,60 triệu USD, tăng mạnh so với khoảng 6 triệu USD cùng kỳ năm trước. Khối lượng xuất khẩu nhóm này đạt 92.000 tấn, với giá bình quân khoảng 0,36 USD/kg. Bắc Kinh là điểm đến lớn nhất, nhập 79.560 tấn, trị giá 28,7 triệu USD.

Bên cạnh đó, xuất khẩu gạo tấm của Pakistan sang Trung Quốc cũng tăng rất mạnh trong Quý I/2026 khi đạt 24.920 tấn, đạt kim ngạch 7,89 triệu USD. Con số này vượt xa so với mức 216 tấn (78.000 USD) của cùng kỳ năm trước. Về cơ cấu nhập khẩu gạo tấm của Pakistan, Quảng Đông đứng đầu với 20.100 tấn (6,36 triệu USD); tiếp theo là Sơn Đông với 3.780 tấn và Hà Nam với 1.040 tấn. Theo doanh nghiệp Pakistan, đà tăng này phản ánh sự cải thiện của chất lượng gạo, công tác hỗ trợ của các hoạt động xúc tiến thương mại tại các thành phố lớn của Trung Quốc cũng như trên các nền tảng mạng xã hội. [5]

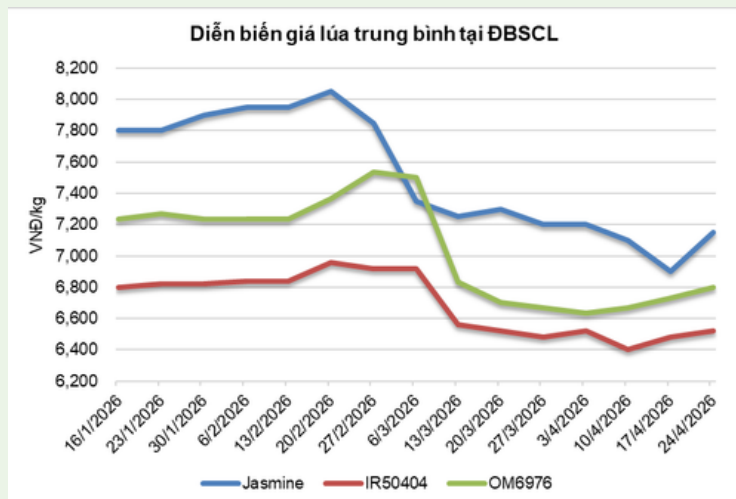




ĐIỂM TIN

- Tính đến ngày **15/04/2026**, **Việt Nam** xuất khẩu **2,8 triệu** tấn gạo, thu về **1,3 tỷ USD**, **Philippines** và **Trung Quốc** là hai thị trường mua nhiều nhất;
- Trong **Quý I/2026**, xuất khẩu gạo của **tỉnh An Giang** chỉ đạt khoảng **60 triệu USD**, **giảm 18,7%** so với cùng kỳ, cũng như **giảm 20%** so với kế hoạch;
- Vụ **Đông - Xuân 2025/26** tại **Cà Mau** cho **năng suất** bình quân **khá tích cực**, gần **6,5 tấn/ha**, nhưng giá lúa chỉ ở mức **5.500-6.100 VNĐ/kg**;
- Vụ lúa **Đông - Xuân 2025/26** tại **xã Việt An, thành phố Đà Nẵng** đạt năng suất **trên 65-70 tạ/ha**, đã thu hoạch hơn **80% diện tích**.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá gạo trong nước

Trong tuần từ ngày 20/04/2026 - 24/04/2026, giá lúa khô Jasmine, IR50404 và OM6976 đều tăng so với tuần trước.

- Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt mức 7.150 VNĐ/kg, tăng 250 VNĐ/kg so với tuần trước.
- Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.520 VNĐ/kg, tăng 40 VNĐ/kg so với tuần trước.
- Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.800 VNĐ/kg, tăng 67 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

Xuất khẩu gạo Việt Nam

Theo số liệu của Cục Hải quan, từ 01/01 đến hết 15/04/2026, Việt Nam đã xuất khẩu 2,8 triệu tấn gạo, trị giá 1,3 tỷ USD, giảm 1,3% về lượng và giảm 10,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2025. Riêng nửa đầu 04/2026, khối lượng xuất khẩu đạt 530.991 tấn, tương ứng 246,4 triệu USD, giảm 2,1% về lượng và 8,7% về trị giá. Nguyên nhân chủ yếu là giá xuất khẩu bình quân chỉ còn 469 USD/tấn, giảm 9,3% so với cùng kỳ năm trước. Diễn biến này cho thấy xuất khẩu gạo của Việt Nam vẫn giữ được sản lượng ở mức cao, nhưng hiệu quả giá trị đang chịu áp lực rõ hơn từ xu hướng giá quốc tế giảm.

Về thị trường, Philippines tiếp tục là khách hàng lớn nhất của gạo Việt Nam trong Quý I/2026, với khối lượng gần 1,2 triệu tấn, trị giá 521,2 triệu USD, tăng 21,3% về lượng và 6,7% về trị giá so với cùng kỳ năm trước, chiếm 52,4% tổng khối lượng xuất khẩu. Trung Quốc vươn lên vị trí thứ hai với 334.501 tấn, trị giá 167 triệu USD, tăng lần lượt 44,1% về lượng và 44,4% về trị giá, nâng thị phần từ 10,1% lên 14,7%. Ngoài ra, xuất khẩu sang Malaysia tăng 36,2%, Ả Rập Xê út tăng 67,8%, Australia tăng 25% và Hoa Kỳ tăng 6,3%. Ngược lại, một số thị trường giảm mạnh như Singapore giảm 7,9%, Hong Kong (Trung Quốc) giảm 13,3%, Ghana giảm 17,9%, Bờ Biển Ngà giảm 51,1%, Mozambique giảm 39,5% và Senegal giảm tới 98,7%. [2]



An Giang

Trong Quý I/2026, kim ngạch xuất khẩu gạo của tỉnh An Giang chỉ đạt khoảng 60 triệu USD, giảm 18,7% so với cùng kỳ và thấp hơn gần 20% so với kịch bản tăng trưởng đề ra. Nguyên nhân chủ yếu đến từ cạnh tranh giá ngày càng gay gắt từ Ấn Độ và Thái Lan, nhu cầu thị trường chậm lại, cùng với tác động từ xung đột tại Trung Đông làm chậm tiến độ giao hàng của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, thực tế cho thấy phần lớn hoạt động xuất khẩu gạo của An Giang và cả nước vẫn chủ yếu theo phương thức FOB, phụ thuộc nhiều vào đối tác trung gian, nên giá trị gia tăng, thương hiệu và hệ thống phân phối vẫn nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp trong nước.

Để tháo gỡ các điểm nghẽn này, nhiều ý kiến cho rằng An Giang cần chuyển mạnh từ tư duy bán sản lượng sang bán chất lượng, tiêu chuẩn và thương hiệu. Theo đó, việc xây dựng thương hiệu gạo phải bắt đầu từ vùng nguyên liệu, quy trình canh tác chuẩn hóa theo các tiêu chuẩn như SRP, phát thải thấp và truy xuất nguồn gốc minh bạch. Đồng thời, tỉnh cần giảm chi phí logistics, tăng năng lực phân phối ở thị trường nước ngoài, xây dựng trung tâm giao dịch lúa gạo để minh bạch hóa giá cả và kết nối trực tiếp với đối tác nhập khẩu. [3]



Cà Mau

Vụ Đông - Xuân 2025/26 tại Cà Mau đang cho thấy năng suất khá tích cực, nhưng hiệu quả kinh tế lại giảm mạnh do giá lúa đi xuống đúng thời điểm thu hoạch. Tại xã Phước Long, địa phương đã xuống giống hơn 5.100 ha, đến nay đã thu hoạch trên 4.000 ha. Tuy nhiên, nhiều diện tích lúa chín đã quá ngày thu hoạch nhưng thương lái vẫn mua cầm chừng, làm tăng rủi ro giảm năng suất và chất lượng trong điều kiện nắng nóng kéo dài. Theo đó, giá lúa hiện phổ biến khoảng 6.000 VNĐ/kg, trong khi năng suất thực tế nhiều ruộng đạt trên 8 tấn/ha, nhưng sau khi trừ chi phí thì lợi nhuận chỉ còn rất thấp, thậm chí có hộ gần như chỉ hòa vốn.

Áp lực lớn nhất hiện nay đến từ việc chi phí sản xuất và thu hoạch cùng tăng mạnh, trong khi đầu ra lại thiếu ổn định. Giá thuê máy gặt đập liên hợp đã tăng lên 4.500.000-5.000.000 VNĐ/ha, cao hơn khoảng 1.500.000 VNĐ/ha so với vụ trước; giá vật tư nông nghiệp cũng tăng trong suốt vụ sản xuất. Toàn tỉnh Cà Mau đã xuống giống hơn 93.000 ha lúa Đông - Xuân, thu hoạch trên 50.000 ha, năng suất bình quân gần 6,5 tấn/ha; giá lúa tươi hiện dao động 5.500-6.100 VNĐ/kg tùy giống. Trước tình hình này, các địa phương đang tăng cường kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã để hỗ trợ tiêu thụ nhằm ổn định đầu ra lâu dài cho nông dân. [4]

Đà Nẵng

Nông dân xã Việt An, thành phố Đà Nẵng đang thu hoạch lúa vụ Đông - Xuân 2025/26 với kết quả tích cực. Nhờ thời tiết thuận lợi, nguồn nước tưới được bảo đảm và áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất, diện tích lúa trên địa bàn sinh trưởng tốt, ít sâu bệnh và cho năng suất cao. Các giống chủ lực như TBR225, Bắc Thịnh, TBR97, Sơn Lâm, VN20, 13/2 và Thiên Ưu được đánh giá phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng địa phương, giúp năng suất bình quân toàn xã đạt trên 65-70 tạ/ha, cao hơn so với cùng kỳ năm trước.

Để đạt được kết quả đó, ngay từ đầu vụ, cơ quan chuyên môn đã hướng dẫn nông dân gieo sạ đúng lịch thời vụ, chăm sóc theo quy trình kỹ thuật và thường xuyên theo dõi sâu bệnh để xử lý kịp thời. Cùng với đó, hệ thống thủy lợi nội đồng được duy trì tốt đã góp phần quan trọng giúp cây lúa phát triển đồng đều và hạn chế rủi ro trong suốt vụ mùa. Đến nay, diện tích lúa trên địa bàn xã Việt An đã thu hoạch được trên 80%, phần còn lại khoảng 20% đang được địa phương khuyến cáo thu hoạch theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng” nhằm tránh thiệt hại do gió lốc, giông sét, mưa đá và các hình thái thời tiết bất lợi có thể xuất hiện vào cuối vụ. [5]



Nguồn tham khảo quốc tế

[1]: <https://www.brecorder.com/news/40417945/asia-rice-weaker-indian-rupee-helps-india-rates-keep-steady-thai-rates-drop-on-muted-demand>

[2]: https://manilastandard.net/business/agriculture-mining/314730874/philippines-may-import-record-6-9-million-tons-of-rice-in-2026-fff-warns.html#google_vignette

[3]: <https://www.thestatesman.com/business/indias-rice-exports-decline-by-7-5-to-11-53-billion-due-to-west-asia-crisis-1503585282.html>

[4]: https://jakartaglobe.id/business/indonesias-rice-stockpile-reaches-record-5-million-tons-highest-in-history#google_vignette

[5]: <https://www.inp.net.pk/news-detail/pakistan/pakistan-rice-exports-to-china-surge-511-in-q1-2026#:~:text=Pakistan%20rice%20exports%20to%20China,surge%20of%20511%20percent%20in>

Nguồn tham khảo trong nước

[1]: Cộng tác viên tại ĐBSCL

[2]: <https://danviet.vn/viet-nam-da-xuat-khau-28-trieu-tan-gao-philippines-trung-quoc-mua-nhieu-nhat-duy-tri-kim-ngach-5-ty-usd-moi-nam-d1422223.html>

[3]: <https://baotintuc.vn/kinh-te/an-giang-go-diem-nghen-de-xuat-khau-gao-dat-moc-1-trieu-tan-20260424114059172.htm>

[4]: <https://laodong.vn/kinh-doanh/nong-dan-ca-mau-trung-mua-nhung-khong-vui-vi-gia-lua-giam-sat-ngay-thu-hoach-1691116.laod>

[5]: <https://danang.gov.vn/vi/web/dng/w/nong-dan-xa-viet-an-duoc-mua-vu-lua-dong-xuan>

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

Mặt hàng	Tỉnh	Giá tuần này (VNĐ/kg)	Thay đổi so với tuần trước (VNĐ/kg)
Lúa Jasmine (khô)	Cần Thơ	7000	+400
	Đồng Tháp (Tiền Giang cũ)	7300	+100
Lúa IR50404 (khô)	Cần Thơ	6600	-200
	Cần Thơ (Hậu Giang cũ)	6500	+100
	Đồng Tháp (Tiền Giang cũ)	6700	+200
Lúa OM6906 (khô)	Cần Thơ (Hậu Giang cũ)	7200	+100
	Đồng Tháp	6400	-100
	Vĩnh Long (Trà Vinh cũ)	6800	+200